



BẢN TIN PHÁP LUẬT

THÁNG 05/2022

Tài liệu dùng cho mục đích tham khảo

BẢN TIN PHÁP LUẬT THÁNG 05 /2022

Mục Lục	Trang
A. VĂN BẢN MỚI	1
1. Nghị định 32/2022/NĐ-CP của Chính phủ về việc gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.	1
2. Nghị định 38/2022/NĐ-cp về lương tối thiểu vùng năm 2022 cho đối tượng là người lao động làm việc theo hợp đồng lao động và người lao động đã qua đào tạo. Theo đó, lương tối thiểu sẽ được quy định theo tháng và theo giờ với mức tăng bình quân 6%.....	1
3. Nghị định 41/2022/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ và Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.....	2
4. Quyết định 1607/QĐ-BQP của Bộ Quốc Phòng về việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ của Bộ Quốc phòng.	3
5. Thông tư 21/2021/TT-BNNPTNT quy định về phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.	3
B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN	1
1. Công văn 1399/LĐT BXH-VL – Về việc tiếp nhận và giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp trên cổng dịch vụ công quốc gia.....	1
2. Công văn số 1606/TCHQ – TXNK Xử lý thuế đối với hàng hóa thuế gia công lại, nhưng không có cơ sở sản xuất gia công.....	1
C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM	2
1. Thông tư 24/2022/TT-BTC Sửa đổi, Bổ sung thông tư số 48/2019/TT-BTC hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng tại doanh nghiệp.....	2
2. Quyết định 633/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2030.....	2

A. VĂN BẢN MỚI

1. Nghị định 32/2022/NĐ-CP của Chính phủ về việc gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.

Ngày ban hành: 21/05/2022

Ngày hiệu lực: Kể từ ngày ký đến hết 31/12/2022

Theo đó, gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế tiêu thụ đặc biệt (thuế TTĐB) phải nộp phát sinh của kỳ tính thuế tháng 6, 7, 8 và 9 năm 2022 đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước chậm nhất đến ngày 20/11/2022. Trong thời gian được gia hạn nộp thuế TTĐB, cơ quan thuế không tính tiền chậm nộp đối với số tiền thuế TTĐB được gia hạn.

Người nộp thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB (bằng phương thức điện tử hoặc gửi bản giấy trực tiếp đến cơ quan thuế hoặc gửi qua đường bưu chính) cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ các kỳ được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế TTĐB theo quy định.

Trường hợp Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế TTĐB thì thời hạn nộp Giấy đề nghị gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB chậm nhất là ngày 20/11/2022. Cơ quan thuế không phải thông báo cho người nộp thuế về việc chấp nhận gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt.

2. Nghị định 38/2022/NĐ-CP về lương tối thiểu vùng năm 2022 cho đối tượng là người lao động làm việc theo hợp đồng lao động và người lao động đã qua đào tạo. Theo đó, lương tối thiểu sẽ được quy định theo tháng và theo giờ với mức tăng bình quân 6%.

Ngày ban hành: 12/06/2022

Ngày hiệu lực: 01/07/2022

Theo đó, tăng lương tối thiểu vùng thêm 6% từ ngày 01/07/2022, áp dụng cho người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.

- Lương tối thiểu vùng theo tháng tăng bình quân 6% so với mức lương tối thiểu hiện hành, cụ thể như sau:
 - Vùng I: Tăng từ 4.420.000 đồng/tháng lên 4.680.000 đồng/tháng.

- Vùng II: Tăng từ 3.920.000 đồng/tháng lên 4.160.000 đồng/tháng
- Vùng III: Tăng từ 3.430.000 đồng/tháng lên 3.640.000 đồng/tháng
- Vùng IV: Tăng từ 3.070.000 đồng/tháng lên 3.250.000 đồng/tháng
- Lương tối thiểu giờ:
 - Vùng I: 22.500 đồng/giờ
 - Vùng II: 20.000 đồng/giờ
 - Vùng III: 17.500 đồng/giờ
 - Vùng IV: 15.600 đồng/giờ

Lưu ý: Nghị định 38/2022 không áp dụng cho các đối tượng là cán bộ, công chức, người làm việc tại các doanh nghiệp nhà nước. Để dễ dàng so sánh mức lương tối thiểu vùng của người lao động và mức lương cơ bản của cán bộ, viên chức.

3. Nghị định 41/2022/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ và Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Ngày ban hành: 20/06/2022

Ngày hiệu lực: 20/06/2022

Nghị định số 41/2022/NĐ-CP ngày 20/6/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ và Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội (3 trang) Nghị định này sửa đổi khoản 4 Điều 1 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP nhằm gỡ bỏ quy định phải lập riêng hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm 2% thuế GTGT. Theo đó, đối với hàng hóa, dịch vụ được áp dụng mức thuế suất GTGT 8%, doanh nghiệp vẫn được lập chung hóa đơn với các loại hàng hóa, dịch vụ áp dụng mức thuế suất khác (5%, 10%). Tuy nhiên, trên hóa đơn GTGT phải ghi rõ thuế suất của từng hàng hóa, dịch vụ. Riêng các cơ sở kinh doanh tính thuế GTGT theo

phương pháp tỷ lệ, khi bán hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế thì trên hóa đơn bán hàng phải ghi rõ số tiền được giảm. Các trường hợp đã lập chung hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT từ 1/2/2022 đến trước ngày Nghị định này có hiệu lực (20/6/2022) thì vẫn được giảm thuế và không phải điều chỉnh lại hóa đơn, không bị xử phạt. Ngoài ra, Nghị định này đồng thời thay mới Mẫu số 01/TB-SSĐT Phụ lục IB ban hành kèm Nghị định số 123/2020/NĐ-CPstatus2, đây là mẫu Thông báo về việc tiếp nhận và kết quả xử lý HĐĐT đã lập có sai sót.

4. Quyết định 1607/QĐ-BQP của Bộ Quốc Phòng về việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ của Bộ Quốc phòng.

Ngày ban hành: 08/05/2022

Theo đó, Quy chế này quy định về mục tiêu, phạm vi hoạt động, vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của kiểm toán nội bộ của Bộ Quốc phòng và mối quan hệ với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, bao gồm cả phạm vi và cách thức cung cấp thông tin, phục vụ kiểm toán nội bộ; yêu cầu về tính độc lập, khách quan, nguyên tắc cơ bản, yêu cầu về trình độ chuyên môn, việc đảm bảo chất lượng kiểm toán nội bộ và các nội dung khác có liên quan.

Bên cạnh đó, cơ quan kiểm toán nội bộ của Bộ Quốc phòng là Kiểm toán Bộ Quốc phòng thuộc Văn phòng Bộ Quốc phòng về hành chính – quân sự. Ngoài ra, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quản lý trực tiếp về chuyên môn đối với Kiểm toán Bộ Quốc phòng, đảm bảo tính độc lập về chuyên môn đối với các cơ quan khác. Mặt khác, trước ngày 15/12 hàng năm, Kiểm toán Bộ Quốc phòng lập kế hoạch kiểm toán nội bộ năm kế hoạch, trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, phê duyệt.

5. Thông tư 21/2021/TT-BNNPTNT quy định về phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.

Ngày ban hành: 29/12/2021

Ngày hiệu lực: 01/05/2022

Theo đó, việc đăng ký phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ với Cơ quan tiếp nhận được thực hiện bằng một trong hai hình thức sau:

- Hình thức trực tuyến: Doanh nghiệp truy cập vào Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Hệ thống) trên trang thông tin điện tử www.kiemlam.org.vn để đăng ký theo hướng dẫn của Hệ thống.

- Hình thức trực tiếp:

+ Trường hợp doanh nghiệp không ứng dụng được Hệ thống thì gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc bưu điện 01 bộ hồ sơ tới Cơ quan tiếp nhận (thành phần hồ sơ được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư 21/2021);

+ Cơ quan tiếp nhận nhập hồ sơ của doanh nghiệp vào Hệ thống; thông báo đến doanh nghiệp kết quả tiếp nhận đăng ký phân loại doanh nghiệp theo Mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này; lưu trữ tài liệu đăng ký theo quy định.

- Trong thời gian chưa xây dựng và áp dụng Hệ thống thì thực hiện phân loại trực tiếp theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư 21/2021.

B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

1. Công văn 1399/LĐT BXH-VL – Về việc tiếp nhận và giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp trên cổng dịch vụ công quốc gia.

Ngày hiệu lực: 04/05/2022

Để nhanh chóng, thuận tiện cho người LĐ được giải quyết thủ tục hưởng trợ cấp thất nghiệp, người LĐ có thể thực hiện và kiểm tra thủ tục này trên cổng DV công quốc gia theo các bước sau:

Bước 1: Người LĐ đăng ký TK, đăng nhập trên cổng DV công quốc gia, nhập thông tin và đính kèm hồ sơ gồm bản chụp hoặc bản scan giấy tờ chứng minh chấm dứt hợp đồng LĐ.

Bước 2: Cổng DV công quốc gia sẽ tự động chuyển thông tin người LĐ qua cơ quan BHXH.

Bước 3: Cơ quan BHXH sau khi nhận được thông tin sẽ kiểm tra thông tin người LĐ

Bước 4: Trong vòng 16 ngày làm việc BHXH sẽ chuyển thông tin việc rà soát trên Cổng DV công quốc gia

Bước 5: Trong 2 ngày sau khi nhận thông tin từ Cổng DV công quốc gia, Sở LĐ - TB và XH sẽ phản hồi kết quả.

2. Công văn số 1606/TCHQ – TXNK Xử lý thuế đối với hàng hóa thuế gia công lại, nhưng không có cơ sở sản xuất gia công.

Ngày hiệu lực: 06/05/2022

Đối với HH nhập khẩu để gia công cho thương nhân nước ngoài sau đó thuê gia công lại toàn bộ hàng hóa theo hợp đồng gia công nhưng người nộp thuế chưa có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu, đơn vị nhận gia công lại toàn bộ hàng hóa của Công ty có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng cơ sở gia công thì hàng hóa nhập khẩu để gia công cho thương nhân nước ngoài của doanh nghiệp không đủ điều kiện miễn thuế. (Quy

định tại khoản 2 Điều 10 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP, trong đó nhấn mạnh:

“ Người nộp thuế hoặc tổ chức cá nhân nhận gia công lại cho người nộp thuế có quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng cơ sở gia công hàng hóa xuất khẩu và máy móc thiết bị tại cơ sở gia công trên lãnh thổ Việt Nam và phải thực hiện thông báo cơ sở gia công, gia công lại; hợp đồng gia công lại, phụ lục hợp đồng gia công, phụ lục hợp đồng gia công, phụ lục hợp đồng gia công lại cho cơ quan hải quan theo quy định của pháp luật hải quan ...”

C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM

1. Thông tư 24/2022/TT-BTC Sửa đổi, Bổ sung thông tư số 48/2019/TT-BTC hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng tại doanh nghiệp.

Ngày hiệu lực: 25/05/2022

Theo đó, loại trừ các đối tượng bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương ra khỏi danh mục các đối tượng được trích lập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tại doanh nghiệp.

Số dư dự phòng các khoản đầu tư đối với các đối tượng nêu trên mà doanh nghiệp đã trích lập đến trước thời điểm hiệu lực của thông tư 24 (nếu có) được hoàn nhập, ghi giảm chi phí tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm 2022.

2. Quyết định 633/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2030.

Ngày ban hành: 23/05/2022

Cụ thể, kế toán – kiểm toán là công cụ quản lý kinh tế quan trọng có chức năng tạo lập hệ thống thông tin về kinh tế - tài chính - ngân sách đáp ứng yêu cầu cho công tác điều hành và quyết định kinh tế của Nhà nước cũng như của mỗi đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp. Một số mục tiêu đáng chú ý của Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2030 như sau:

Thứ nhất, năm 2024, trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến đối với dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Kế toán, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Kiểm toán độc lập, đảm bảo các quy định đồng bộ, phù hợp với thông lệ quốc tế và điều kiện của Việt Nam.

Thứ hai, phát triển thị trường dịch vụ kế toán – kiểm toán; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, dịch vụ kiểm toán. Xác định đối tượng được kiểm toán thiết

thực hiệu quả, đến năm 2025 đảm bảo 100% doanh nghiệp, đơn vị có quy mô lớn được kiểm toán báo cáo tài chính, không phân biệt loại hình hoạt động, hình thức sở hữu.

Thứ ba, đổi mới phương thức học, tổ chức thi và cấp chứng chỉ kiểm toán viên, kế toán viên, đảm bảo các kiến thức và kỹ năng theo đúng yêu cầu, thông lệ quốc tế, đảm bảo các điều kiện công nhận lẫn nhau trong khu vực và trên thế giới, đến năm 2030 đạt số lượng 15.000 người được cấp chứng chỉ kiểm toán viên.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN là tổ chức kiểm toán, tư vấn tài chính chuyên nghiệp, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao bao gồm: Kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư, tư vấn M&A, tư vấn thuế và đào tạo.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN được thành lập và điều hành bởi đội ngũ sáng lập viên và các chuyên gia tâm huyết, am tường về kiểm toán, kế toán, tài chính và quản trị, có nhiều năm nắm giữ vị trí quản lý trong các công ty hàng đầu trong và ngoài nước. Điều này giúp Đại Tín có được một đội ngũ nhân lực cao cấp và có thể cung cấp cho khách hàng các dịch vụ phù hợp với Việt nam song đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

Liên hệ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN, TÀI CHÍNH, TƯ VẤN THUẾ.

Văn Phòng : Lầu 5 – Tòa nhà GT, 403 Nguyễn Thái Bình, Phường 12, Quận Tân Bình, Tp. HCM.

Trụ sở: 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM.

ĐT: 0283 500 4494

Web: www.kiemtoandaitin.com

DD: 0909 697 433 (Mr.Hùng)

0908 608 955 (Mr.Lăng)

0913 484 490 (Ms.Trang)